

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 23/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lý Thị Thúy**

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lăng Văn Thủy**

2. Ông **Nguyễn Lộc Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đàm Thị Bưởi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông **Phương Quốc Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Hoàng Văn T**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1989 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Đàm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 8 năm 2020 đến ngày 26 tháng 8 năm 2020 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 10 phút, ngày 23/8/2020 Tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an xã T, huyện B tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực đường liên xã T - L thuộc thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra túi quần đằng sau bên trái chiếc quần T đang mặc phát hiện thu giữ 01 vỏ bao thuốc

lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng bên trong đều có chứa chất màu trắng lẫn màu hồng dạng bột. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với 02 gói nhỏ có chứa chất bột trên. Kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng phản ứng của chất ma túy (Heroine), 02 gói nhỏ trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”, vỏ bao thuốc lá Thăng Long niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”. Ngoài ra còn phát hiện thu giữ của Tỵ 01 lọ nước cất và 02 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T2”.

Tiến hành mở niêm phong, đánh số thứ tự và ký hiệu lần lượt 02 gói nhỏ trên là A01, A02 và cân xác định khối lượng như sau:

- Số chất bột màu trắng lẫn màu hồng có trong gói nhỏ A01 có khối lượng là 0,113 gam, sau khi cân niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD1”;

- Số chất bột màu trắng lẫn màu hồng có trong gói nhỏ A02 có khối lượng 0,170 gam, sau khi cân niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD2”.

Các gói phong bì niêm phong ký hiệu “GD1”; “GD2” gửi Cơ quan giám định có tổng khối lượng là 0,283 gam (*Không phải hai tám ba gam*).

Tại kết luận giám định số 134/KTHS - MT ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng lẫn màu hồng có trong phong bì ký hiệu “GD1” gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,113 gam.

Mẫu chất bột màu trắng lẫn màu hồng có trong phong bì ký hiệu GD2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,170 gam.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKSBT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
i. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương ứng với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

..... ”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T và đề nghị:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 23 tháng 8 năm 2020 đến ngày 26 tháng 8 năm 2020.

* Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “T134” do Cơ quan giám định hoàn trả bên trong có 01 phong bì ký hiệu “GD1” có chứa mẫu chất bột màu trắng và màu hồng còn lại 0,080g (*Không thấy không tám không gam*), 01 phong bì ký hiệu “GD2” có chứa mẫu chất bột màu trắng và màu hồng còn lại 0,140g (*Không thấy một bốn không gam*);

+ 01 phong bì ký hiệu “T3” bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T” và 02 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T1” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T2” bên trong có 02 xi lanh và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 23/8/2020 tại khu vực đường liên xã T - L thuộc thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,283g (*Không thấy hai tám ba gam*) chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine. Mục đích bị cáo tàng trữ là để sử dụng cho bản thân. Số ma túy này bị cáo mua vào ngày 23/8/2020 với người đàn ông

khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực đường rẽ lên trường THPT P thuộc P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52/BLHS. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có ông nội là Hoàng Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án này Hoàng Văn T khai mua ma túy với người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực đường rẽ lên trường THPT P thuộc P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Do không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, làm ruộng, thu nhập không ổn định. Qua xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “T134” do Cơ quan giám định hoàn trả bên trong có 01 phong bì ký hiệu “GD1” có chứa mẫu chất bột màu trắng và màu hồng còn lại 0,080g (*Không thấy không tám không gam*), 01 phong bì ký hiệu “GD2” có chứa mẫu chất bột màu trắng và màu hồng còn lại 0,140g (*Không thấy một bốn không gam*);

+ 01 phong bì ký hiệu “T3” bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T” và 02 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T1” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T2” bên trong có 02 xi lanh và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 23 tháng 8 năm 2020 đến ngày 26 tháng 8 năm 2020.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T134” do Cơ quan giám định hoàn trả bên trong có 01 phong bì ký hiệu “GD1” có chứa mẫu chất bột còn lại 0,080g (*Không thấy không tám không gam*), 01 phong bì ký hiệu “GD2” có chứa mẫu chất bột còn lại 0,140g (*Không thấy một bốn không gam*) cả hai mẫu chất trên là ma túy (loại Heroine và Methamphetamine);

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T3” bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T” và 02 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T1” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T2” bên trong có 02 xi lanh và 01 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% đều chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Bắc Kạn;
- VKSND T. Bắc Kạn;
- VKSND H. B;
- Công an H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lý Thị Thúy